

Số: **566/2021/QĐST-HNGĐ**

*Tân phú, ngày 06 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118, 119 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 519/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu :

- Ông Huỳnh Công D, sinh năm: 1964;

Địa chỉ: 11/12A Hồ Đắc Di, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bà Trần Thị Tú A, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: 11/12A Hồ Đắc Di, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Công D và bà Trần Thị Tú A thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của ông Th và bà L được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình công nhận ông Huỳnh Công D và bà Trần Thị Tú A thuận tình ly hôn.

- *Về con chung* : Hai bên khai có hai con chung tên là Huỳnh Danh Anh N sinh ngày 17/7/2000 và Huỳnh Danh Anh Q sinh ngày 29/5/2006. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung là Huỳnh Danh Anh Q sinh ngày 29/5/2006 cho bà Tú A trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Danh do bà Tú A chưa có yêu cầu. Đối với con chung là Huỳnh Danh Anh N sinh ngày 17/7/2000 đã đủ tuổi trưởng thành và phát triển bình thường do đó cả hai không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Hai bên yêu cầu tự thỏa thuận;

- *Về nợ chung*: Hai bên khai không có;

- *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Ông Huỳnh Công D và bà Trần Thị Tú A tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được căn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông D và bà A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0034711 ngày 24/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân :** Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh Công D và bà Trần Thị Tú A.

Giấy chứng nhận kết hôn số 196/2011, quyển số 1/2011 do Ủy ban nhân dân phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/12/2011 cho ông Huỳnh Công D và bà Trần Thị Tú A không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Giao con chung tên là Huỳnh Danh Anh Q sinh ngày 29/5/2006 cho bà Trần Thị Tú A trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Huỳnh Công D do bà Tú A không có yêu cầu.

Đối với con chung là Huỳnh Danh Anh N sinh ngày 17/7/2000 đã đủ tuổi trưởng thành và phát triển bình thường do đó cả hai không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Huỳnh Công D được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về quan hệ tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Hai bên khai không có

**2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do ông Huỳnh Công D và bà Trần Thị Tú A phải nộp, được căn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Danh và bà Anh đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0034711 ngày 24/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Tân Phú;
- UBND phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (Vi)

**THẨM PHÁN**

**Phan Huỳnh Hoàng Phương**